TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ. H** **TỈNH K. T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-ST.
Ngày: 10-5-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ. H, TỈNH K. T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Văn N
Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Quốc M
2. Bà Dương Thị Mỹ X

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức H - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ. H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh X - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023, tại Hội trường Nhà văn hóa TDP6, thị trấn Đ. H, huyện Đ. H, tỉnh K. T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2023/TLST- HS ngày 05 tháng 4 năm 2023; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST- HS ngày 20 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 20/10/1995 tại tỉnh K. T Nơi đăng ký HKTT: TDP6, thị trấn Đ. H, huyện Đ. H, tỉnh K. T Nơi cư trú: TDP3, thị trấn Đ. H, huyện Đ. H, tỉnh K. T. Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1965 và bà Võ Thị H, sinh năm 1967; Bị cáo là con thứ 04 trong gia đình có 05 chị, em. Bị cáo có chồng tên là anh Phạm Tuấn V, sinh năm 1998 (đã ly hôn). Và có 01 người con riêng tên Nguyễn Thanh H, sinh năm 2016.

Tiền sự: Không

Tiền án: 01 tiền án.

Ngày 13/5/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Đ. H, tỉnh K. T xử phạt 02 *(hai)* năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đến ngày 27/4/2021 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù (chưa được xoá án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:
+ Bà Vũ Thị T, sinh năm 1973
Địa chỉ: TDP4B, thị trấn Đ. H, huyện Đ. H, tỉnh K. T (Vắng mặt - Có đơn xin xét xử vắng mặt)

+ Bà Phạm Thị L, sinh năm 1959
Địa chỉ: TDP3, thị trấn Đ. H, huyện Đ. H, tỉnh K. T (Có mặt)
+ Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1993
Địa chỉ: TDP6, thị trấn Đ. H, huyện Đ. H, tỉnh K. T (Vắng mặt).
Người làm chứng:
Chị Nguyễn Mai H, sinh năm 1987
Địa chỉ: số 482 Nguyễn H, thành phố K. T, tỉnh K. T (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu năm 2022, trong quá trình làm thuê tại huyện Ng. H, tỉnh K. T, bị cáo Nguyễn Thị H *(sinh ngày: 20/10/1995, HKTT: Tổ dân phố 6, thị trấn Đ. H, huyện Đ. H, tỉnh K. T)* có quen biết với một người phụ nữ tên H *(chưa rõ nhân thân lai lịch cụ thể)* là bạn bè quen biết ngoài xã hội với bị cáo H chỉ biết Hoa sống ở khu vực xã Đ.X, huyện Ng. H, tỉnh K. T. Trong quá trình quen biết với H, giữa bị cáo H và H đã cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực vắng người thuộc huyện Ng. H, tỉnh K. T. Đến khoảng đầu tháng 11 năm 2022, bị cáo H trở về sinh sống và buôn bán trà sữa tại tổ dân phố 3, thị trấn Đ. H, huyện Đ. H, tỉnh K. T. Trong khoảng thời gian này khi có nhu cầu sử dụng ma túy thì bị cáo H lên xã Đ. X, huyện Ng. H gặp H để mua ma túy đá về sử dụng. Bị cáo H đã mua ma túy của H khoảng 03 *(ba)* đến 04 *(bốn)* lần. Ngày 23/11/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo H đã gọi điện thoại cho H với mục đích mua ma túy về cất giấu sử dụng dần. Lúc này, bị cáo H được H nói lại là hiện tại H không có ma túy để bán cho bị cáo H. Tuy nhiên, H biết có một người đàn ông ở khu vực Bến xe K. T thuộc phường Q. Tr, thành phố K. T, tỉnh K. T bán ma túy. Rồi H gửi cho bị cáo H số điện thoại của người đàn ông trên *(Hoa không nói rõ họ tên, tuổi và nơi cư trú cụ thể cho bị cáo H biết)*. Đồng thời, bị cáo H cũng hỏi lại H "mua nhưng khi nhận được hàng *(ma túy đá)* sẽ gửi tiền sau nhé" thì H nói "cứ điện thoại cho ông ấy nói là chỗ của H Đ. X giới thiệu là ông ấy ok". Đến khoảng 14 giờ 00 phút ngày 23/11/2022, bị cáo H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại bàn phím bấm, điện thoại có gắn thẻ sim số 0378.982.834 và số 0329.988.515 gọi điện thoại cho người đàn ông mà H đã giới thiệu trước đó để mua ma túy. Bị cáo H nói với người đàn ông trên "anh để cho em ba triệu" *(tức bị cáo H hỏi mua ma túy của người đàn ông với số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng)*, người đàn ông hỏi lại bị cáo H "tại sao biết số, ai cho số điện thoại vậy", bị cáo H trả lời "em là chỗ bạn của H Đ. X đấy ạ, H cho em số và dặn nói bạn của H là anh biết nếu anh không tin gọi lại cho H ạ" thì người đàn ông trên trả lời "ok, sẽ gửi đồ bằng xe buýt ghi tên H và phụ kiện may mặc" *(tức người đàn ông trên đồng ý bán ma túy cho bị cáo H và sẽ gửi ma túy ghi theo thông tin trên để tránh bị phát hiện)*, bị cáo H nói "khi nào em nhận được đồ *(tức ma túy)* thì anh gửi số tài khoản em sẽ chuyển tiền cho anh", người đàn ông trả lời "ok" *(tức đồng ý bán ma túy đá cho bị cáo H với giá 3.000.000đ (Ba triệu đồng) và khi bị cáo H nhận được ma túy thì sẽ chuyển tiền cho người đàn ông trên)*. Đến khoảng 16 giờ 00 phút ngày 24/11/2022, bị cáo H nhận được cuộc điện thoại của nhân viên xe buýt nói "có đồ gửi từ K. T ra ngã

ba bệnh viện nhận đồ". Lúc này, bị cáo H biết nhân viên xe buýt gọi để ra nhận đồ *(ma túy)* của người đàn ông gửi lên nên bị cáo H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu xanh đen, biển kiểm soát: 82B1-977.88 đi từ phòng trọ tại tổ dân phố 3, thị trấn Đ. H, huyện Đ. H, tỉnh K. T đến ngã ba bệnh viện thuộc tổ dân phố 5, thị trấn Đ. H, huyện Đ. H, tỉnh K. T để nhận thùng hàng trên. Vào lúc 16 giờ 20 phút cùng ngày, sau khi nhận được thùng hàng *(thùng cát tông có kích thước (33,5x23x21,5)cm, trên bền mặt thùng cát tông có ghi dòng chữ GRAPE VITAMIN B3, B6, B12, HƯƠNG, 0378982834, ĐHà 0329988515, phụ kiện may mặc)* của người đàn ông ở khu vực thành phố K. T gửi lên thì bị cáo H bị lực lượng Công an huyện Đ. H yêu cầu mở thùng hàng *(thùng cát tông)* trên để kiểm tra. Quá trình kiểm tra, lực lượng Công an huyện Đ. H phát hiện, bắt quả tang bên trong thùng hàng *(thùng cát tông)* của bị cáoHạnh vừa nhận có 01 *(một)* bì ni lông trong suốt, kích thước *(3,5x5,5)cm*, phía trên bì ni lông có phần zip gắn và kẻ sọc màu đỏ, bên trong bì ni lông có chứa chất nghi là ma túy. Bị cáo H khai nhận số ma túy trên là của bị cáo H mua về cất giấu, tàng trữ để sử dụng dần. Lực lượng Công an huyện Đ. H tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật, thu giữ các đồ vật, tài liệu, phương tiện có liên quan và đưa bị cáo H về trụ sở để làm việc. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ. H đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp số: 04/LKX-CSĐT tại chỗ ở thuộc tổ dân phố 3, thị trấn Đ. H, huyện Đ. H, tỉnh K. T đối với bị cáo H. Quá trình khám xét Cơ quan điều tra phát hiện thu giữ: 02 *(hai)* bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy; 01 *(một)* bật lửa *(quẹt)* làm bằng nhựa, có đầu bấm màu tím, đã tháo hệ thống đánh lửa, trên vỏ quẹt có in dòng chữ "HOA VIỆT"; 01 *(một)* chiếc quẹt ga màu vàng, làm bằng nhựa, trên bề mặt vỏ quẹt có dòng chữ "VIVA GIANG ĐẠT THÀNH".

Ngày 25/11/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ. H có quyết định số 67/QĐ-CSĐT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh K. T giám định chất ma túy.

Ngày 28/11/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an tỉnh K. T có kết luận giám định số 222/KL-KTHS, kết luận: "*Mẫu các hạt tinh thể rắn màu trắng được niêm phong trong bì thư gửi giám định là **ma túy**, là loại: **Methamphetamine**, có khối lượng: **10,003 gam***."

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. H phát biểu lời luận tội đối với bị cáo Nguyễn Thị H. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H mức án từ 07 năm đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/11/2022.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- 9,443 gam ma túy loại *Methamphetamine*. Đây là số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 *(một)* phong bì mặt trước có in nội dung **"CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 222/KL-KTHS"**, mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung **"*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ*CÔNG AN TỈNH KON TUM"** và có các chữ ký, chữ viết của Nguyễn Hàn N, Từ Hữu T, Trịnh Văn Tr tại mép dán.

- 01*(một)* thùng cát tông có kích thước (33,5x23x21,5)cm, trên bền mặt thùng cát tông có ghi dòng chữ "GRAPE VITAMIN B3, B6, B12", "HƯƠNG, 0378982834", "ĐHà 0329988515", "phụ kiện may mặc".

- 02 *(hai)* bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

- 01 *(một)* bật lửa *(quẹt)* làm bằng nhựa, có đầu bấm màu tím, đã tháo hệ thống đánh lửa, trên vỏ quẹt có in dòng chữ "HOA VIỆT".

- 01 *(một)* chiếc quẹt ga màu vàng, làm bằng nhựa, trên bề mặt vỏ quẹt có dòng chữ "VIVA GIANG ĐẠT THÀNH".

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01*(một)* điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại bàn phím bấm, màu đen, đã qua sử dụng. Đây là công cụ bị cáo Hạnh dùng để liên lạc mua ma túy.

- Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Thanh H 01 *(một)* điện thoại di động điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, loại màn hình cảm ứng, màu đen, đã qua sử dụng.

Hai chiếc điện thoại này được niêm phong trong một bì thư, trên bề mặt bì thư có in dòng chữ "CÔNG AN TỈNH K. T, Số:", "Kính gửi:", tại mép dán của bì thư có các hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ. H và có các chữ ký, chữ viết của Nguyễn Thị H, Trịnh Văn Tr, Lê Hà Đ, Võ A.

Tịch thu tiêu huỷ 02 thẻ sim điện thoại di động số 0378982834 và 0329988515 của bị cáo Nguyễn Thị H dùng vào việc liên lạc mua ma tuý.

Ngoài ra, kiểm sát viên đề nghị hội đồng xét xử tuyên về phần án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị H thành khẩn khai nhận tòa bộ hành vi phạm tội. Bị cáo Nguyễn Thị H không có ý kiến bào chữa và tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay tranh luận gì.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét dầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Đ. H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. H, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội*:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo là phù hợp với các chứng cứ khác về thời gian, địa điểm và hành vi phạm tội thể hiện.

Bản thân bị cáo Nguyễn Thị H là người nghiện ma túy. Do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên vào ngày 23/11/2022, bị cáo Nguyễn Thị H đã sử dụng điện thoại di động liên lạc với đối tượng tên H để hỏi mua ma túy thì được H nói hiện tại H không có ma túy để bán cho bị cáo H, đồng thời H giới thiệu và cho bị cáo H số điện thoại của người đàn ông ở khu vực Bến xe tỉnh K. T có bán ma túy. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 23/11/2022, bị cáo H gọi điện cho người đàn ông mà H đã giới thiệu và nói "anh để cho em ba triệu", "em là chỗ bạn của H Đ. X". Sau đó người đàn ông này và H thỏa thuận về cách thức giao nhận ma túy. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 24/11/2022, H nhận được cuộc điện thoại của nhân viên xe buýt "ra ngã ba bệnh viện nhận đồ". Đến 16 giờ 20 phút cùng ngày, khi H nhận được thùng hàng *(thùng cát tông có kích thước (33,5x23x21,5)cm, trên bền mặt thùng cát tông có ghi dòng chữ "GRAPE VITAMIN B3, B6, B12", "HƯƠNG, 0378982834", "ĐHà 0329988515", "phụ kiện may mặc")* thì bị lực lượng Công an huyện Đ. H yêu cầu mở thùng hàng để kiểm tra và phát hiện bên trong thùng hàng của bị cáo H có số lượng ma túy qua giám định là **10,003 gam**, loại: Methamphetamine. Bị cáo Nguyễn Thị H khai mua về cất giấu, tàng trữ để sử dụng dần.

Tại thời điểm thực hiện hành vi tội phạm, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện với lỗi cố ý. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:*

Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện rất nguy hiểm gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người và là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác cho đời sống xã hội. Ý thức rõ tác hại của ma túy nhưng bị cáo vẫn cố ý tàng trữ trái phép ma túy. Hành vi đó của bị cáo là tiền đề dẫn dắt, hình thành các tội phạm khác có thể xảy ra.

[4] *Về nhân thân, và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo*: Xét nhân thân của bị cáo Nguyễn Thị H, hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có nhân thân xấu. Ngày 13/5/2019, bị cáo đã từng bị Tòa án

nhân dân huyện Đ. H, tỉnh K. T xử phạt 02 *(hai)* năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đến ngày 27/4/2021 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về đia phương. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa, tu dưỡng bản thân để trở thành người có ích cho xã hội. Bản thân phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo được xác định là "*Tái phạm*" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Do đó, việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử lưu động là cần thiết, nhằm giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người biết tôn trọng pháp luật, sống có ích cho xã hội. Mặt khác, để tuyên truyền răn đe và phòng ngừa chung trong tình hình tội phạm về ma túy ngày càng gia tăng, diễn biến phức tạp như hiện nay.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự với hành vi là "*Tái phạm*" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị H đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tích cực học tập, cải tạo để trở thành người tốt.

Qua phân tích, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. HĐXX xét thấy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người biết tôn trọng pháp luật.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định và là đối tượng nghiện ma túy. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] *Về vật chứng của vụ án*: Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đăk Hà đã tiến hành thu giữ **10,003 gam** ma túy loại *Methamphetamine*. Sau khi giám định còn lại khối lượng 9,443 gam, mẫu vật hoàn trả sau khi giám định gồm: 01 *(một)* bì ni lông trong suốt, có kích thước khoảng (3,5x5,5)cm, phía trên bì ni lông có phần zip gắn lại và có kẻ sọc đỏ đựng mẫu vật. Tất cả được niêm phong trong một phong bì mặt trước có in nội dung **"CÔNG AN TỈNH K. T PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 222/KL-KTHS"**, mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung **"*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ*CÔNG AN TỈNH K. T"** và có các chữ ký, chữ viết của Nguyễn Hàn N, Từ Hữu T, Trịnh Văn Tr tại mép dán. Đây là chất ma túy loại *Methamphetamine* là tang vật của vụ án bị Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 thẻ sim điện thoại di động số 0378982834 và 0329988515 là của bị cáo Nguyễn Thị H. Xét đây là công cụ bị cáo dùng để liên lạc giao dịch mua ma tuý nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01*(một)* điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại bàn phím bấm, màu đen, đã qua sử dụng. Xét đây là công cụ bị cáo H dùng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu xanh đen, biển kiểm soát: 82B1 - 977.88, đã qua sử dụng mà bị cáo H sử dụng để làm phương tiện đi nhận thùng giấy cát tông bên trong có chứa ma túy đá vào ngày 24/11/2022. Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mô tô trên thuộc quyền sở hữu của bà Vũ Thị T *(sinh năm: 1973, trú tại: tổ dân phố 4B, thị trấn Đ. H, huyện Đ. H, tỉnh K. T)* được bà Tám mua tại cửa hàng xe máy Thiên Ngân Đ. H vào khoảng tháng 7/2021 với giá 37.000.000đ *(ba mươi bảy triệu đồng)*. Vào khoảng giữa tháng 11/2022, bà T cho bị cáo H mượn chiếc xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại, việc bị cáo H sử dụng chiếc xe mô tô trên để làm phương tiện đi nhận thùng hàng bên trong có chứa ma túy đá vào ngày 24/11/2022 thì bà T hoàn toàn không biết. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm đối với bà T. Ngày 05/01/2023, bà Vũ Thị T có đơn xin nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô trên. Ngày 15/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ. H đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 05/QĐ-CSĐT đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu xanh đen, biển kiểm soát: 82B1 - 977.88, xe mô tô đã qua sử dụng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là bà Vũ Thị T tiếp tục quản lý sử dụng là phù hợp.

- Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus, loại màn hình cảm ứng, màu đen, đã qua sử dụng, điện thoại không gắn thẻ sim mà Cơ quan Công an đã thu giữ trong quá trình phát hiện, bắt quả tang đối với bị cáo H vào ngày 24/11/2022. Quá trình điều tra xác định: Chiếc điện thoại di động trên thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Thanh H *(sinh năm: 1993, trú tại: tổ dân phố 6, thị trấn Đ. H, huyện Đ. H, tỉnh K. T, là anh trai của bị cáo H)*. Vào khoảng đầu tháng 11/2022, anh H cho bị cáo H mượn chiếc điện thoại trên để làm phương tiện lên mạng xã hội, cụ thể H sử dụng vào mục đích gì thì anh H hoàn toàn không biết. Ngày 07/3/2023, anh Nguyễn Thanh H có đơn xin nhận lại tài sản là chiếc điện thoại di động trên. Xét thấy, chiếc điện thoại này là tài sản của anh Nguyễn Thanh H và bị cáo không sử dụng làm phương tiện liên lạc mua ma tuý nên cần trả lại cho anh Nguyễn Thanh H.

Đối với một số công cụ gồm;

- 01*(một)* thùng cát tông có kích thước (33,5x23x21,5)cm, trên bền mặt thùng cát tông có ghi dòng chữ "GRAPE VITAMIN B3, B6, B12", "HƯƠNG, 0378982834", "ĐHà 0329988515", "phụ kiện may mặc".

- 02 *(hai)* bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

- 01 *(một)* bật lửa *(quẹt)* làm bằng nhựa, có đầu bấm màu tím, đã tháo hệ thống đánh lửa, trên vỏ quẹt có in dòng chữ "HOA VIỆT".

- 01 *(một)* chiếc quẹt ga màu vàng, làm bằng nhựa, trên bề mặt vỏ quẹt có dòng chữ "VIVA GIANG ĐẠT THÀNH".

Xét đây là các công cụ phương tiện bị cáo H dùng để chứa ma túy và sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7] *Việc xem xét áp dụng, thay đổi hoặc hủy bỏ biện pháp ngăn chặn*: Xét thấy cần tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[8] *Các vấn đề khác*:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo H vào ngày 23/11/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh tại phường Q. Tr, thành phố K. T, tỉnh K. T. Tuy nhiên không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, đối với người đàn ông có đặc điểm như trên để có cơ sở xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với người phụ nữ tên H cùng sử dụng chất ma túy với bị cáo H nhiều lần; ngoài ra, người phụ nữ ten H có đặc điểm như trên đã bán ma túy đá cho bị cáo H khoảng 03 *(ba)* đến 04 *(bốn)* lần. Bị cáo H chỉ biết H sống ở khu vực xã Đ. X, huyện Ng. H, tỉnh K. T. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh tại xã Đ. X, huyện Ng. H, tỉnh K. T, tuy nhiên không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh để có cơ sở xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với chị Nguyễn Mai H *(sinh năm: 1987, trú tại phường Th. L, thành phố K. T, tỉnh K. T là nhân viên thuộc Công ty vận tải hành khách, hàng hóa xe buýt Thái Hòa có địa chỉ tại 482 đường Nguyễn H, thành phố K. T, tỉnh K. T).* Quá trình điều tra, xác minh xác định: khi nhận thùng giấy cát tông có kích thước (33,5x23x21,5)cm, trên bền mặt thùng cát tông có ghi dòng chữ GRAPE VITAMIN B3, B6, B12, HƯƠNG, 0378982834, ĐHà 0329988515, phụ kiện may mặc từ một người đàn ông cao khoảng 1m70, nói giọng người vùng miền Nam, dáng người mập, đội mũ và bịt khẩu trang *(chị H không rõ nhân thân, lại lịch cụ thể của người đàn ông)* tại khu vực Bến xe thành phố K. T, tỉnh K. T thì chị H không kiểm tra chi tiết đồ vật bên trong nên chị H hoàn toàn không biết bên trong thùng giấy cát tông trên chứa gì. Đồng thời, khi liên lạc theo số điện thoại người nhận được ghi trên thùng cát tông thì chị H không biết rõ bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội trên nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm đối với chị H.

[9] *Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38; điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H mức án **07** (*bảy*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/11/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- 9,443 gam ma túy loại *Methamphetamine*. Đây là số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 *(một)* phong bì mặt trước có in nội dung **"CÔNG AN TỈNH K. T PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 222/KL-**

KTHS”, mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung **“*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ*CÔNG AN TỈNH K. T”** và có các chữ ký, chữ viết của Nguyễn Hàn N, Từ Hữu T, Trịnh Văn Tr tại mép dán.

- 01*(một)* thùng cát tông có kích thước (33,5x23x21,5)cm, trên bền mặt thùng cát tông có ghi dòng chữ “GRAPE VITAMIN B3, B6, B12”, “HƯƠNG, 0378982834”, “ĐHà 0329988515”, “phụ kiện may mặc”.

- 02 *(hai)* bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

- 01 *(một)* bật lửa *(quẹt)* làm bằng nhựa, có đầu bấm màu tím, đã tháo hệ thống đánh lửa, trên vỏ quẹt có in dòng chữ “HOA VIỆT”.

- 01 *(một)* chiếc quẹt ga màu vàng, làm bằng nhựa, trên bề mặt vỏ quẹt có dòng chữ “VIVA GIANG ĐẠT THÀNH”.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01*(một)* điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại bàn phím bấm, màu đen, đã qua sử dụng. Đây là công cụ bị cáo Hạnh dùng để liên lạc mua ma túy.

- Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Thanh H 01 *(một)* điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, loại màn hình cảm ứng, màu đen, đã qua sử dụng.

Hai chiếc điện thoại này được niêm phong trong một bì thư, trên bề mặt bì thư có in dòng chữ “CÔNG AN TỈNH K.T, Số:”, “Kính gửi:”, tại mép dán của bì thư có các hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà và có các chữ ký, chữ viết của Nguyễn Thị H, Trịnh Văn Tr, Lê Hà Đ, Võ A.

(Các vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/4/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ. H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ. H).

Tịch thu tiêu huỷ 02 thẻ sim điện thoại di động số 0378982834 và 0329988515 của bị cáo Nguyễn Thị H dùng và việc liên lạc mua ma tuý.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đ *(Hai trăm ngàn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331; 332; 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án *(10/5/2023)* bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh KonTum để yêu cầu giải quyết theo trình tự phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Vụ I TANDTC;
- TANDCC tại Đ.N;
- TAND tỉnh K. T;
- VKSND tỉnh K. T;
- VKSND huyện Đ. H;
- Công an huyện Đ. H;
- Chi cục THA dân sự huyện Đ. H;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Quách Văn N